ỨNG DỤNG CHẤT LIỆU GỐM TRONG THIẾT KẾ TRANG SỨC

TRẦN THỊ THU HỒNG
Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp

Nhận bài ngày 23/9/2026. Sửa chữa xong 18/10/2026. Duyệt đăng 24/10/2026.

Abstract

Ceramic jewelry has evolved from simple terracotta forms to diverse products made from stoneware and porcelain, featuring various glazes, forms, and decorative techniques. Its distinctive colors, textures, and handcrafted qualities have made it increasingly popular, particularly among young consumers. However, limited design diversity and insufficient integration with other materials have constrained its commercial development. This study examines the characteristics, colors, techniques, production processes, advantages, and limitations of ceramic materials in jewelry design. It also proposes solutions involving technological application, professional designer training, product diversification, market expansion, and stronger connections between ceramic jewelry production, traditional craft villages, and tourism development.

Keywords: *Ceramic materials, design, jewelry.*

1. Đặt vấn đề

Gốm là một trong những loại hình tiêu biểu của nghệ thuật truyền thống Việt Nam. Trải qua hàng ngàn năm phát triển, nghệ thuật gốm Việt Nam đã có được một kho tàng rất đa dạng và phong phú. Sự phong phú này thể hiện qua các dòng sản phẩm, kỹ thuật tạo hình, trang trí, xử lý bề mặt và men màu được hình thành, phát triển trong lịch sử nghề gốm Việt Nam (Trần Khánh Chương, 2014; Viện Nghiên cứu Văn hóa, 2011). Trong quá trình hình thành và phát triển đó, các sản phẩm gốm nối tiếp nhau xuất hiện, mỗi sản phẩm đã tạo nên những sắc thái riêng qua sự khác biệt về tạo hình, màu sắc, chất liệu cũng như kỹ thuật chế tác.

Đối với trang sức gốm hiện nay, sản phẩm chủ yếu đến từ những đôi bàn tay tài hoa của các nghệ nhân từ các làng nghề truyền thống. Việc khai thác gốm làm vật liệu trang sức cũng có thể được đặt trong mối liên hệ với lịch sử sử dụng các chất liệu và hình thức trang trí trên đồ trang sức của người Việt (Trịnh Sinh & Nguyễn Văn Huyên, 2001). Ngoài những sản phẩm được tạo hình từ chính vật liệu thì việc kết hợp với các chất liệu khác hay từ bản vẽ thiết kế để mang lại sự độc đáo mới mẻ cho trang sức gốm thì chưa phong phú. Vì vậy, việc sử dụng chất liệu gốm trong trang sức cần khai thác đặc trưng nguyên liệu, kỹ thuật, quy trình chế tác gốm… để trở thành nguồn cảm hứng cho sáng tạo thiết kế nhiều thể loại trang sức khác nhau, phù hợp với nhu cầu, sở thích của nhiều đối tượng sử dụng. Ngoài ra, cần đưa ra các giải pháp hướng phát triển cho trang sức gốm, để xứng tầm với các thể loại trang sức khác cũng như bề dày lịch sử của gốm Việt Nam.

2. Phương pháp nghiên cứu

- Thu thập, tra cứu thông tin, phân tích, tổng hợp trên những tư liệu sách báo chuyên sâu, trang web để thấy được các đặc trưng nguyên liệu cũng như quy trình sản xuất của chất liệu gốm, từ đó đưa ra quy trình chế tác sản phẩm trang sức. Các tài liệu về kỹ thuật sản xuất gốm, kỹ thuật trang trí và men màu được sử dụng làm cơ sở tham chiếu cho việc phân tích đặc tính vật liệu và lựa chọn phương pháp chế tác (Nguyễn Văn Dũng, 2009; Phan Thanh Sơn, 2020; Taylor & Doody, 2014).

- Điều tra, khảo sát thực tế trong sản xuất và thị trường sản phẩm tại các làng nghề, cơ sở sản xuất,

Email: tranthuhongtrangsuc@gmail.com

công ty, doanh nghiệp gốm nhằm tìm hiểu trực tiếp quy trình sản xuất gốm. Việc khảo sát thực tế tại các làng nghề cũng góp phần đối chiếu giữa tri thức, kỹ thuật nghề truyền thống với yêu cầu ứng dụng vật liệu gốm trong thiết kế trang sức (Viện Nghiên cứu Văn hóa, 2011).

- Nghiên cứu, thu thập ý kiến từ các nhà chuyên môn về gốm như TS. Phan Thanh Sơn, ThS. Nguyễn Mạnh Thẩm, ThS. Nguyễn Lệ Quyên về tạo hình, trang trí, men màu và kỹ thuật của gốm tại các cơ sở sản xuất cũng như tại Xưởng Thực nghiệm Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp.

- Phương pháp so sánh, đánh giá ưu và nhược điểm của vật liệu để có các giải pháp phù hợp đối với các thể loại trang sức sử dụng chất liệu gốm.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Quy trình thiết kế và chế tác sản phẩm trang sức gốm

Gốm luôn mang đến cho trang sức vẻ đẹp riêng, mới lạ bởi sự khác biệt về các yếu tố của vật liệu. Gốm rất phong phú trong cách tạo hình từ nặn, đắp nổi, khắc chìm, in ấn, trổ thủng… cho đến các hình thức đổ khuôn khác nhau trên nền đất đỏ cho đến sành trắng và sứ. Các phương pháp tạo hình và xử lý bề mặt này là những kỹ thuật cơ bản trong sản xuất và trang trí sản phẩm gốm, tạo nên sự đa dạng về hình thức thể hiện (Nguyễn Văn Dũng, 2009; Phan Thanh Sơn, 2020). Màu sắc của gốm cũng rất đặc trưng như vẽ màu, điểm màu, đặc biệt là màu xanh cô ban, với nhiều kiểu vẽ mà các chất liệu khác không có được. Men thì có men đứng, men co, men rạn, men thủy tinh… với các màu xanh, vàng, nâu… Sự đa dạng của men gốm và hiệu quả màu sắc sau nung phụ thuộc vào thành phần men, kỹ thuật phủ men và điều kiện nung; đây là những yếu tố quan trọng trong việc kiểm soát hiệu quả thẩm mỹ của sản phẩm (Taylor & Doody, 2014). Sự đa dạng đó đã tạo ra nhiều sản phẩm trang sức gốm khác nhau mà chúng ta thấy hiện hữu nhiều nhất là ở Bát Tràng. Với mỗi sản phẩm đều có phong cách riêng từ kiểu dáng, trang trí cho đến màu sắc nên rất thu hút sự yêu thích của mọi người, đặc biệt là giới trẻ đối với đồ trang sức gốm.

Để thiết kế và chế tác sản phẩm trang sức sử dụng chất liệu gốm, công đoạn đầu tiên là tìm ý tưởng, định hướng tạo hình, trang trí cũng như kỹ thuật chế tác của chất liệu sao cho phù hợp với thiết kế và sản xuất. Gốm có hai hình thái về ý tưởng, mô típ trang trí theo ngẫu hứng tự nhiên (tự hình thành ý tưởng ngay trên xương đất trong quá trình nặn, đắp, uốn, khắc...) và định hướng cụ thể theo phương pháp tạo hình đó (có thiết kế chi tiết về tạo hình rồi mới thể hiện trên xương đất). Về tạo hình và kỹ thuật gốm có thể đưa ra nhiều ý tưởng cho sản phẩm như: khắc chìm, đắp nổi, phối liệu đất, các thủ pháp vẽ màu, men màu. Việc kết hợp giữa tạo hình, trang trí và xử lý men là một hướng khai thác quan trọng trong kỹ thuật trang trí gốm, bởi mỗi phương pháp có thể tạo ra hiệu quả bề mặt và sắc độ khác nhau (Phan Thanh Sơn, 2020; Taylor & Doody, 2014).

Những ý tưởng này bắt đầu từ ngẫu hứng và có sự tính toán trong quá trình gia công sẽ mang lại những sản phẩm đẹp nhưng vẫn rất tự nhiên. Ví dụ: Với phương pháp phối liệu đất, đất trộn các màu vẽ, trong quá trình nhào nặn để hòa quyện với nhau, rồi dạt thành những mảng phẳng, hoặc lăn tròn khi cắt ra sẽ được những hình có vân màu hết sức tự nhiên. Mô típ trang trí đó chỉ tính toán được một phần rất nhỏ, còn hoàn toàn là ngẫu nhiên. Còn men màu thì mô típ trang trí trên cơ sở làm men là dập men, nhúng men... Mỗi dụng cụ và kỹ thuật làm thủ công khác nhau sẽ mang lại sự khác biệt cho mỗi sản phẩm. Vì thế với sản phẩm gốm làm thủ công, các mô típ trang trí luôn phóng khoáng, tự nhiên, làm mềm mại hơn cho một chất liệu thô cứng. Tuy nhiên, các mô típ trang trí từ tạo hình và kỹ thuật của gốm chỉ sử dụng đối với chính nguyên liệu, với các chất liệu khác thì khó đạt hiệu quả cao cho sản phẩm. Chính vì thế trang sức gốm có sự khác biệt so với nhiều chất liệu khác sử dụng trong chế tác trang sức.

Còn tạo hình trên đất ướt sử dụng được cả trên đất nung, sành nâu, sành trắng... tùy theo thiết kế. Sử dụng đất ướt để nặn, đắp nổi, uốn, ấn chải hay dập hình dáng sản phẩm, sau đó cắt gọt, khắc chi tiết hoa văn trang trí theo thiết kế. Ví dụ: Lăn con trạch có độ to nhỏ khác nhau, rồi cắt viên thành các hạt có lỗ để xâu chuỗi với nhau thành các vòng cổ, vòng tay. Nặn các hình theo ý tưởng như hoa lá, động

vật, các hình khối cơ bản. Việc tạo hình các hạt gốm có lỗ để xâu chuỗi cũng là một hướng ứng dụng phổ biến của vật liệu gốm trong chế tác trang sức, được thể hiện qua các dự án và mẫu trang sức sử dụng hạt gốm (Lark Books, 2008).

Khi đất đã được sơ nung hoặc phơi khô, tạo hình bằng cách khắc chìm, cắt gọt, trổ thủng các hoa văn trang trí, có hình khối đơn giản. Khắc chìm họa tiết có độ to nhỏ, nông – sâu khác nhau thì sau khi phủ men sẽ có đậm nhạt khác nhau, tạo chiều sâu cho sản phẩm. Hay dập các hình con vật, hình tên, chữ số... để làm mặt dây chuyền, mặt vòng tay, khuyên tai... Với sản phẩm cần độ cong, uốn lượn thì dạt phẳng nguyên liệu rồi uốn theo ý tưởng để tạo kiểu dáng sản phẩm. Ngoài ra, có thể phối liệu các loại đất cùng độ co với nhau để tạo hình. Song gốm là vật liệu có độ co ngót khoảng 20%, nên khi thiết kế cần tính toán kỹ lưỡng về tỉ lệ để khi ra thành phẩm gốm có kích thước tương đối chính xác theo yêu cầu của sản phẩm. Đặc tính co ngót của đất trong quá trình sấy và nung là một yếu tố kỹ thuật cần được tính toán từ khâu tạo hình, bởi nó ảnh hưởng trực tiếp đến kích thước và hình dạng sản phẩm sau nung (Nguyễn Văn Dũng, 2009).

Vẽ màu: Đối với nguyên liệu đất sành trắng thì điểm màu hay vẽ hoa văn trang trí lên trên bề mặt gốm, sau đó nhúng men trong để sản phẩm được bóng đẹp, phương pháp này sử dụng hợp lý với trang sức hơn là màu trong men và trên men. Sau khi nhúng men cần xử lý gọt rũa men ở đáy các mép cạnh để khi nung men không làm dính sản phẩm trên khay. Kỹ thuật trang trí bằng màu và men cần được lựa chọn phù hợp với đặc điểm xương gốm cũng như hiệu quả bề mặt mong muốn sau khi nung (Phan Thanh Sơn, 2020; Taylor & Doody, 2014).

Làm men: Đối với gốm để làm trang sức là những sản phẩm nhỏ nên chủ yếu dùng phương pháp dùng bút dập men hoặc nhúng men màu, men thủy tinh trên nguyên liệu là đất sành trắng. Sử dụng đúng kỹ thuật dùng bút để vẽ men sẽ làm cho men phủ hợp lý, không bị nông hoặc tràn ra ngoài khi nung sản phẩm. Với những hạt có lỗ thì khi làm men xong, phải đục xuyên lỗ để khi nung men không bịt kín lỗ, sản phẩm sẽ không sử dụng được. Còn với gốm chỉ phủ men không khắc chìm họa tiết, thì khoét thuôn sâu dần từ mép ngoài của giữa trung tâm của hình sẽ đọng men ở trọng tâm đậm và nhạt dần ra ngoài. Với những hình như vậy sử dụng men thủy tinh là hiệu quả nhất. Còn những hình cong thì sử dụng được từ màu vẽ trên men và dưới men, sử dụng được men đứng, men rạn, không sử dụng được men chảy và men thủy tinh vì khi nung men sẽ bị trôi xuống bề mặt khay làm dính sản phẩm, khó lấy ra khỏi khay. Với những sản phẩm men màu này thì cần màu men ở các mặt nên sử dụng phương pháp treo. Đặc biệt với những hạt chuỗi này khi nung treo lên sẽ đảm bảo men được đều đẹp ở quanh hạt.

Những lưu ý về tính chất men, khả năng chảy, độ phủ và sự tương thích giữa men với xương gốm có ý nghĩa quan trọng trong việc lựa chọn phương pháp trang trí và nung sản phẩm (Taylor & Doody, 2014).

Đối với nguyên liệu là đất nung và sành nâu thì chủ yếu là tạo hình đắp nổi hình dáng, hình khối như điêu khắc phù điêu sẽ mang lại hiệu quả tốt nhất cho sản phẩm. Khắc chìm cũng nên sử dụng trên các hình khối đơn giản. Nếu vẽ màu chỉ nên điểm màu vẽ, không sử dụng men màu, men thủy tinh. Bởi vì nền nguyên liệu khi nung tối màu không nổi được các màu men.

Tiếp theo là công đoạn vào lò và nung đốt sản phẩm: vì trang sức là sản phẩm nhỏ nên thường được đặt vào các khe kẽ khi nung các sản phẩm khác vừa tiện lợi và giảm nhiều chi phí. Song cũng có những hạn chế lớn, là ở những vị trí khác nhau trong lò thì gốm cũng có độ co ngót và màu sắc khác nhau. Mà với những sản phẩm bộ thì gốm cần đồng nhất về màu sắc, nên cách xử lý thường là sử dụng những mảng gốm phẳng men màu đã nung sẵn (những mảng này men đều) cưa mài hình theo ý tưởng để chế tác sản phẩm. Tuy nhiên màu men ở những sản phẩm này không có đậm nhạt do phẳng nên không hiệu quả bằng những hình gốm được tạo hình có chủ định về sắc độ của màu men. Quá trình nung là công đoạn có ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng và hiệu quả thẩm mỹ của sản phẩm gốm; việc kiểm soát điều kiện nung và cách bố trí sản phẩm trong lò là những vấn đề kỹ thuật cần được chú ý (Nguyễn Văn Dũng, 2009; Taylor & Doody, 2014).

Chính vì sự khác biệt so với chất liệu khác đã tạo ra ưu thế cho trang sức gốm, nhưng cũng có những hạn chế cần lưu ý và khắc phục trong quá trình gia công chế tác cũng như sử dụng.

3.2. Ưu điểm của trang sức sử dụng chất liệu gốm

Trang sức gốm hiện nay được nhiều người yêu thích, cũng như ứng dụng được trong nhiều môi trường sử dụng như thường nhật, dạ hội, trình diễn... Bởi trang sức gốm có tạo hình phong phú, hình dáng, hình khối được đắp nổi, khắc chìm hay trổ thủng tạo ra sự độc đáo mới lạ cho sản phẩm. Ngoài ra, sự khác biệt trong màu sắc cũng là điểm nổi bật mà nhiều đồ trang sức khác không có được. Gốm được vẽ màu lam hay sử dụng các loại men màu như men xanh, men vàng, men nâu... Những hoa văn trang trí ẩn hiện dưới lớp men màu khiến sản phẩm trở nên lung linh, sâu lắng. Đây là lợi thế của vật liệu gốm khi kết hợp kỹ thuật tạo hình với kỹ thuật trang trí bề mặt và men màu, tạo nên những hiệu quả thị giác đặc trưng (Phan Thanh Sơn, 2020; Taylor & Doody, 2014).

Các mảnh gốm, miếng gốm hay hạt gốm sâu chuỗi với nhau tạo nên đồ trang sức. Các hình thức sử dụng hạt gốm trong chế tác vòng cổ, vòng tay và những sản phẩm trang sức dạng chuỗi cho thấy khả năng ứng dụng linh hoạt của vật liệu này (Lark Books, 2008). Gốm còn kết hợp được với rất nhiều vật liệu khác như vàng, bạc, đá quý, đá bán quý hay da, gỗ, sừng... với mỗi vật liệu kết hợp lại mang những nét riêng cho đồ trang sức gốm. Với kim loại quý và đá quý, trang sức gốm sang trọng tinh tế không khác gì đồ trang sức cao cấp. Khi kết hợp với chất liệu tổng hợp như da, gỗ, sừng... thì trang sức gốm đầy cá tính, phong cách và độc đáo. Việc kết hợp các chất liệu khác nhau trong thiết kế trang sức cũng là hướng tiếp cận giúp mở rộng khả năng biểu đạt tạo hình và giá trị thẩm mỹ của sản phẩm (Trịnh Sinh & Nguyễn Văn Huyên, 2001).

Vì thế, trang sức gốm phù hợp với nhiều lứa tuổi, đặc biệt là giới trẻ. Phù hợp với nhiều môi trường sử dụng, sản phẩm nhỏ gọn cho thường ngày, phong cách cá tính cho giới trẻ, cầu kỳ tinh tế cho dạ hội, hoành tráng ấn tượng cho trình diễn... Cũng như, phù hợp với nhiều trang phục như phong cách đơn giản, trang nhã, hay cầu kỳ diêm dúa... Về sản xuất trang sức gốm khá linh hoạt, có thể làm thủ công sản phẩm đơn chiếc hay áp dụng quy trình hiện đại sản xuất hàng loạt đáp ứng nhu cầu của người sử dụng. Những đặc điểm này cho thấy tiềm năng phát triển trang sức gốm không chỉ ở phương diện thủ công truyền thống mà còn ở khả năng ứng dụng các kỹ thuật tạo hình và sản xuất phù hợp với những quy mô khác nhau (Nguyễn Văn Dũng, 2009; Lark Books, 2008).

3.3. Nhược điểm của trang sức sử dụng chất liệu gốm

Đồ trang sức chất liệu gốm ngoài những ưu điểm như trình bày ở trên, còn có nhiều hạn chế, đặc biệt là trong quá trình sản xuất gốm sao cho phù hợp với chế tác sản phẩm trang sức.

Gốm được làm từ đất nên có độ dày nhất định, mà trong trang sức sản phẩm không được quá dày sẽ gây khó khăn khi chế tác, sản phẩm thô nặng không thuận tiện trong sử dụng. Vì vậy, khi làm trang sức, gốm thường được làm mỏng hết sức có thể hoặc sẽ mài bớt cho đỡ dày. Làm mỏng gốm từ ban đầu cần tính toán kỹ lưỡng vì gốm có thể bị xé hoặc cong vênh khi nung, sẽ không sử dụng làm trang sức được. Đó là với gốm làm thủ công, còn bằng phương pháp đổ khuôn thì khi tính toán kỹ lưỡng gốm sẽ có được độ dày phù hợp với trang sức. Nhưng với sản xuất hàng loạt nhiều sản phẩm thì phương pháp đó hợp lý, còn với sản phẩm đơn chiếc thì gia công phức tạp hơn, đẩy giá thành cao hơn thì chưa hiệu quả. Những hạn chế này liên quan đến đặc tính của vật liệu gốm trong quá trình tạo hình, sấy và nung, đặc biệt là hiện tượng co ngót, biến dạng và yêu cầu kiểm soát kích thước sản phẩm (Nguyễn Văn Dũng, 2009).

Ngoài ra, tạo hình và kỹ thuật chế tác gốm cũng có những nhược điểm riêng, cần nắm bắt để xử lý trong quá trình gia công sản phẩm. Với đất ướt những nét khắc chìm có độ sâu không vượt quá độ dày của xương sản phẩm mộc để đảm bảo kết cấu chung, tránh hiện tượng nứt xé theo nét khắc. Với đất khô rất dễ xảy ra trường hợp vỡ nét khắc do xương đất khô giòn và bở. Vì vậy, nét khắc đầu tiên bằng dùi cần có độ sâu đồng nhất, các nét khắc sau tập trung chủ yếu một điểm và chia dần theo hướng vát và tạo nét chậm.

Mặt khác, màu sắc của gốm không định hình trước được, màu sắc phụ thuộc vào quy trình vẽ màu, làm men cũng như quá trình nung đốt và biết được sau khi ra lò. Nên khi đó mới xác định được màu sắc

của các vật liệu khác kết hợp cùng khi làm sản phẩm. Một số lỗi của màu và men như: sản phẩm có bề mặt trang trí không bóng: do nhiệt độ nung thấp hơn nhiệt độ thủy tinh hóa của màu. Cần tăng nhiệt độ nung phù hợp với màu vẽ. Sản phẩm nung ra bị nhạt, mất màu là do nhiệt độ nung quá cao làm màu bị phân hủy. Dính màu, dây màu: do tay dính bẩn cầm vào sản phẩm, do khi xếp lò, sản phẩm dính các phần trang trí vào nhau, khi nung chảy màu sẽ làm màu dính vào nhau... Hiện tượng co men, bong men do bề mặt dính các chất tạo lớp cách giữa men và bề mặt xương đất... độ co của men và xương đất không đồng nhất. Phương pháp xử lý là điều chỉnh tỷ lệ các thành phần trong men để tạo độ co tương ứng với độ co của đất. Bay màu, cháy màu thường xảy ra với những màu vàng, xanh non... do tỷ lệ màu trong men chưa phù hợp, nhiệt độ nung cao so với nhiệt độ chảy men. Điều chỉnh tỷ lệ màu pha men, mỗi màu sử dụng một bút lông, không sử dụng chung, nung đúng nhiệt độ trong khoảng men chảy. Ngoài ra khi xếp sản phẩm trong lò cần chú ý khoảng cách giữa các sản phẩm, phân vùng các sản phẩm đều nhau để tạo độ thông thoáng theo nguyên lý lửa lò.

Các hiện tượng như co men, bong men, biến đổi màu và sai lệch hiệu quả bề mặt đều có liên quan đến sự tương thích giữa xương gốm, thành phần men, chất màu và chế độ nung. Đây là những vấn đề kỹ thuật cần được kiểm soát trong quá trình sản xuất (Nguyễn Văn Dũng, 2009; Taylor & Doody, 2014).

Tuy gốm rất bền màu nhưng được làm từ đất nung cho đến sứ cho nên quá trình chế tác cần cẩn thận, sử dụng tránh va đập, rơi để không bị vỡ sản phẩm. Vì vậy, cần hiểu được đầy đủ về chất liệu sẽ kết hợp được hài hòa và có những hiệu quả thú vị, đồng thời đáp ứng được khả năng thẩm mỹ, giải quyết vấn đề thị hiếu của người sử dụng.

4. Giải pháp phát triển trang sức gốm ứng dụng trong thực tiễn

Với trang sức gốm hiện nay thì làng nghề Bát Tràng (Hà Nội) là nơi sản xuất nhiều nhất các sản phẩm: vòng cổ, vòng tay, hoa tai.... Từ các mặt gốm vẽ hoa văn trang trí, các mặt gốm men màu kết hợp với dây da, dây cao su.. cho đến các vòng hạt hình khối màu sắc khác nhau được xuyên lỗ xâu dây một vòng hoặc nhiều vòng. Ngoài ra gốm kết hợp cùng các vật liệu khác rất ít, với kim loại thì gốm chỉ là các ổ đỡ để giữ gốm chứ chưa có ý tưởng về sử dụng kim loại là hoa văn trang trí cùng gốm.

Định hướng rõ về ý tưởng (hoa lá thiên nhiên, động vật, hoa văn vốn cổ, motip hình học....), về kiểu dáng kết hợp màu sắc vật liệu, quy trình chế tác để đưa ra những sản phẩm mới phù hợp với từng thể loại và mọi lứa tuổi sử dụng. Điều này, sẽ giúp cho trang sức gốm đa dạng hơn thêm nhiều lựa chọn cho người sử dụng và sản phẩm đến được với cả người tiêu dùng trong nước và ngoài nước. Ngoài ra, sẽ tạo cơ hội việc làm cho người lao động trong các cơ sở sản xuất, công ty và doanh nghiệp gốm và trang sức.

Gốm sử dụng trong trang sức sản xuất hoàn toàn thủ công (bằng tay) tiến dần lên có bàn xoay và có máy để tạo hình. Song trang sức là sản phẩm nhỏ nên cũng tùy vào hình dáng mà chọn cách tạo hình cho phù hợp. Men màu cũng rất phong phú sử dụng nhiều hóa chất và pha chế kỹ nên tạo được màu sắc đẹp và mịn phù hợp với trang sức. Lò nung hiện nay cũng rất hiện đại thuận tiện cho nung đốt sản phẩm. Sản phẩm trang sức có thể đặt nung ở các khe hở khi xếp các sản phẩm gốm lớn trong lò, vừa không tốn diện tích mà còn giảm giá thành sản phẩm. Như vậy đã đảm bảo được các yếu tố thuận lợi cho làm đồ trang sức sử dụng chất liệu gốm.

Mặc dù sản phẩm trang sức gốm đã được sản xuất và sử dụng nhiều hơn trước đây, song các công ty, cơ sở sản xuất gốm vẫn không chú trọng nhiều bởi có lẽ lợi nhuận chưa cao nên chủ yếu vẫn tập trung sản xuất đồ gốm là chính. Mặt khác, các mẫu sản phẩm trang sức gốm trên thị trường hiện nay chưa thật sự phong phú mẫu mã nên cũng chưa hấp dẫn nhiều đối tượng sử dụng và có thể là quan niệm của nhiều người trang sức phải là chất liệu quý. Ngoài ra, còn chưa nói đến việc là trang sức gốm không xuất khẩu được sang các thị trường khác trên thế giới như thế mạnh của các đồ gốm sứ nước ta. Đó là điều thiếu hụt rất lớn trong việc khai thác và phát triển tiềm năng của gốm đối với trang sức.

Vì thế, cần chú trọng phát triển đội ngũ thiết kế để sáng tạo ra những mẫu mã mới với kiểu dáng, tạo hình, màu sắc chất liệu độc đáo mới lạ, mới thu hút được sự yêu thích về dòng sản phẩm này. Việc thiết kế những sản phẩm đơn chiếc, sản phẩm bộ độc bản có giá trị nghệ thuật cao. Cho đến những

sản phẩm đơn giản về tạo dáng và trang trí để đó có thể sản xuất hàng loạt, giảm giá thành để phục vụ đông đảo người tiêu dùng. Vì thế cần hiểu rõ yêu cầu kỹ thuật đề ra cho mỗi loại sản phẩm để có hướng đúng trong sản xuất sản phẩm. Ngoài những thiết kế với kỹ thuật thủ công, cần sử dụng công nghệ hiện đại trong hoạt động sản xuất của làng nghề, cơ sở sản xuất, doanh nghiệp. Như vậy, mối quan hệ giữa nghề thủ công và công nghiệp hiện đại có thể giúp mở rộng khả năng phát triển sản xuất, mang lại giá trị thương mại lớn.

Ngoài ra cần quảng bá giới thiệu sản phẩm trang sức gốm thông qua các phương tiện truyền thông như là: xây dựng chương trình quảng cáo trên truyền hình, trên nền tảng số như sản xuất nội dung trên các nền tảng Tiktok, Reels, Youtobe... tham dự các hội chợ trưng bày và bán sản phẩm, lấy ý kiến khách hàng, người tiêu dùng, xây dựng catalog... đưa hàng vào các showroom, trung tâm thương mại, xây dựng hệ thống bán hàng online trên các sàn thương mại điện tử với các sản phẩm mới có công năng sử dụng cao phù hợp với thị hiếu và mọi đối tượng sử dụng.

Mặt khác, cần đẩy mạnh việc kết hợp du lịch với các công ty, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất hay các chợ trong làng nghề gốm để khách hàng được tham gia workshop, tham quan trải nghiệm, chứng kiến quy trình sản xuất từ đó sẽ thích thu quan tâm và mua sắm sản phẩm.

5. Kết luận

Gốm luôn mang đến cho trang sức vẻ đẹp riêng, mới lạ bởi sự khác biệt về các yếu tố của vật liệu. Ngoài những ưu thế về tạo hình và màu sắc thì nhược điểm của gốm là kích thước có sự co ngót và màu sắc không định hình trước được, thành phẩm chỉ thấy rõ sau khi ra lò. Mà trong trang sức, gốm cần có độ dày nhất định để phù hợp với vị trí đeo trên cơ thể con người. Nên khi chế tác trang sức cần phải có gốm trước thì mới có định hướng trong việc kết hợp cùng với các vật liệu khác cũng như xác định quy trình chế tác sản phẩm sao cho phù hợp. Vì vậy, để có nhiều mẫu mã hơn cần đưa ra những định hướng cụ thể về thiết kế trang sức gốm dựa trên những đặc tính cơ bản của chất liệu và từng thể loại trang sức. Điều này, sẽ giúp cho trang sức gốm đa dạng hơn, thêm nhiều lựa chọn cho người sử dụng và sản phẩm đến được với cả người tiêu dùng trong nước và ngoài nước. Ngoài ra, sẽ tạo cơ hội việc làm cho người lao động trong các cơ sở sản xuất, công ty và doanh nghiệp gốm và trang sức.

Tài liệu tham khảo

Lark Books. (2008). *Ceramic bead jewelry: 30 fired and inspired projects*.

Nguyễn Văn Dũng (2009). *Công nghệ sản xuất gốm sứ*. NXB Khoa học và Kỹ thuật.

Phan Thanh Sơn (Chủ biên) (2020). *Kỹ thuật trang trí gốm*. NXB Thế giới.

Taylor, B. J., & Doody, K. (2014). *Glaze: The ultimate ceramic artist's guide to glaze and color*. Barron's Educational Series.

Trần Khánh Chương (2013). *Gốm Việt Nam: Kỹ thuật và nghệ thuật*. NXB Mỹ thuật.

Trần Thế San & Nguyễn Thành Phương (2003). *Kỹ thuật gia công kim hoàn*. NXB Đà Nẵng.

Trịnh Sinh & Nguyễn Văn Huyên (2001). *Trang sức người Việt cổ*. NXB Văn hóa Dân tộc.

Trương Minh Hằng (Chủ biên) & Vũ Quang Dũng (Biên soạn) (2011). *Tổng tập nghề và làng nghề truyền thống Việt Nam: Tập 4 – Nghề gốm*. NXB Khoa học Xã hội.